TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 212/2023/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 04 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ L số: 158/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2023 về xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vì Thị Hoa L, sinh năm 1984. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tiểu khu 4, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Mai Đình T, sinh năm 1982. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu 4, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83; Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vì Thị Hoa L và anh Mai Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Chị Vì Thị Hoa L và anh Mai Đình T nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Vì Thị Hoa L và anh Mai Đình T có 02 con chung; Thống nhất thỏa thuận. Sau khi ly hôn chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và

giáo dục cháu Mai Thu Trang, sinh ngày 05/11/2009 cho đến khi cháu Trang trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh T nhận cấp dưỡng nuôi cháu Trang cùng chị L mỗi tháng là 2.000.000VND thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu Trang trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cháu Mai Đình Gia Vinh, sinh ngày 31/08/2015 cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) anh T không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi cháu Vinh cùng.

Sau khi ly hôn, chị L, anh T được quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản chị L, anh T thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung: Không có.

d. Về nợ chung: Không có.

đ. Về án phí: Chị L nhận chịu nộp án phí xin ly hôn là 150.000 VND (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000VNĐ nhưng chị L nhận nộp thay anh T. Do đó chị L phải chịu nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003114 ngày 20 tháng 03 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh